

Số: 125/2021/QĐST-HNGĐ

Nho Quan, ngày 22 tháng 11 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 189/2021/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Thanh H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu công Nghiệp Khánh C, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Trần Phương Th, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn L, xã Th, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Các điều 55, 81,82, 83. 84, 110, 116 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thanh H và chị Trần Phương Th.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: Anh Lê Thanh H và chị Trần Phương Th có một con chung là Lê Nhật M sinh ngày 14/08/2019. Chị Trần Phương Th trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu M cho đến khi trưởng thành, tự lập được cuộc sống. Anh H phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th theo định kỳ mỗi tháng là 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu Lê Nhật M trưởng thành, tự lập được cuộc sống. Anh H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

Kể từ ngày chị Trần Phương Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Thanh H không thi hành hết số tiền cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì hàng tháng anh Lê Thanh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Anh Lê Thanh H chịu 50% án phí ly hôn là 150.000 và 50% án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Tổng án phí anh H phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0003386 ngày 26/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- UBND xã Xích Thổ
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

NGUYỄN ANH TUẤN